

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Trao đổi là hoạt động đưa sản phẩm đến tay người

- A. lao động. B. tiêu dùng. C. phân phối. D. sản xuất.

Câu 2: Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động

- A. sản xuất B. phân phối. C. tiêu dùng D. trao đổi.

Câu 3: Một nền kinh tế bao gồm các hoạt động cơ bản nào dưới đây?

- A. Sản xuất, phân phối - trao đổi, tiêu dùng
B. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, thu nhập
C. Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng, thu nhập
D. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, cạnh tranh.

Câu 4: Chủ thể sản xuất là những người

- A. phân phối hàng hóa, dịch vụ. B. hỗ trợ sản xuất hàng hóa, dịch vụ.
C. trao đổi hàng hóa, dịch vụ. D. sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ

Câu 5: Nội dung nào dưới đây là vai trò của chủ thể tiêu dùng?

- A. Tiết kiệm năng lượng.
B. Tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu của xã hội.
C. Giúp nền kinh tế linh hoạt hơn.
D. Định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển.

Câu 6: Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. Độc lập. B. Cầu nối C. Cuối cùng. D. Sản xuất.

Câu 7: Trong nền kinh tế hàng hóa, một trong những chức năng cơ bản của thị trường là chức năng

- A. làm trung gian trao đổi. B. đo lường giá trị hàng hóa.
C. thừa nhận giá trị hàng hóa. D. biểu hiện bằng giá cả.

Câu 8: Sản xuất hàng hóa số lượng bao nhiêu, giá cả như thế nào do nhân tố nào sau đây quyết định?

- A. Người làm dịch vụ. B. Nhà nước.
C. Thị trường. D. Người sản xuất.

Câu 9: Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua, sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?

- A. Cung cấp thông tin. B. Tiền tệ thế giới.
C. Thúc đẩy độc quyền. D. Phương tiện cất trữ.

Câu 10: Số tiền phải trả cho một hàng hoá để bù đắp những chi phí sản xuất và lưu thông hàng hoá đó được gọi là

- A. giá trị sử dụng B. tiêu dùng sản phẩm.
C. phân phối sản phẩm. D. giá cả hàng hoá.

Câu 11: Giá bán thực tế của hàng hoá do tác động qua lại giữa các chủ thể kinh tế trên thị trường tại một thời điểm, địa điểm nhất định được gọi là

- A. giá cả cá biệt. B. giá cả thị trường.
C. giá trị thặng dư. D. giá trị sử dụng.

Câu 12: Hệ thống các quan hệ mang tính điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế được gọi là

- A. thị trường. B. cơ chế thị trường.
C. giá cả thị trường. D. kinh tế thị trường.

Câu 13: Một trong những cơ chế kinh tế được các quốc gia vận dụng để điều hành nền kinh tế đó là

- A. cơ chế tự cung tự cấp. B. cơ chế kế hoạch hoá tập trung.
C. Cơ chế chỉ huy của Chính phủ. D. Cơ chế thị trường.

Câu 14: Một trong những vai trò của ngân sách nhà nước là dùng để

- A. nhà nước điều tiết thị trường.
- B. tạo lập quỹ phòng chống thiên tai
- C. tạo lập quỹ dự trữ quốc gia .
- D. đẩy mạnh xuất khẩu.

Câu 15: Một trong những vai trò cơ bản của ngân sách nhà nước là góp phần

- A. hoàn trả trực tiếp cho người dân.
- B. chia đều sản phẩm thặng dư.
- C. duy trì hoạt động bộ máy nhà nước.
- D. phân chia mọi nguồn thu nhập.

Câu 16: Theo quy định của Luật ngân sách, hoạt động thu, chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc

- A. không hoàn trả trực tiếp.
- B. thu nhưng không chi.
- C. chi nhưng không thu.
- D. hoàn trả trực tiếp.

Câu 17: Căn cứ vào tính chất và cơ chế vận hành, thị trường được chia thành:

- A. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo.
- B. Thị trường tư liệu sản xuất, thị trường tư liệu tiêu dùng.
- C. Thị trường trong nước, thị trường ngoài nước.
- D. Thị trường ô tô, thị trường bảo hiểm, thị trường chứng khoán,...

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 18,19

Doanh nghiệp Z sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Năm bắt được nhu cầu tiêu dùng sản phẩm sạch, doanh nghiệp này đã quyết định chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh, chú trọng đầu tư trang thiết bị, máy móc và dây chuyền hiện đại, nhờ vậy sản phẩm của doanh nghiệp khi đem ra thị trường được người tiêu dùng đón nhận, quy mô sản xuất ngày càng được mở rộng, lợi nhuận của công ty cao hơn 20% so với trước. Hàng năm doanh nghiệp luôn thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước cũng như chế độ chính sách đối với người lao động. Căn cứ vào đề xuất của Ban chấp hành công đoàn, giám đốc doanh nghiệp đã quyết định tăng lương cho người lao động, từ đó giúp người lao động yên tâm sản xuất và gắn bó với công ty.

Câu 18: Doanh nghiệp Z là chủ thể nào dưới đây trong nền kinh tế?

- A. Chủ thể sản xuất
- B. Chủ thể tiêu dùng
- C. Chủ thể nhà nước
- D. Chủ thể trung gian

Câu 19: Việc người tiêu dùng đón nhận các sản phẩm do doanh nghiệp Z sản xuất ra là thể hiện chức năng nào dưới đây của thị trường.

- A. Chức năng thông tin
- B. Chức năng thừa nhận
- C. Chức năng kích thích
- D. Chức năng điều tiết

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 20,21

Trên mảnh đất của gia đình, anh H đã thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao. Anh bỏ tiền đầu tư ao, máy móc, thiết bị, tôm giống, thức ăn,... và thuê nhân công phụ giúp. Để có đầu ra ổn định, anh H liên kết với các thương lái trong việc bao tiêu sản phẩm ổn định trong nước. Mô hình nuôi tôm công nghệ cao cho phép quản lý chất lượng nguồn nước, sử dụng men vi sinh để phòng trừ dịch bệnh cho tôm. Nhờ đó, người nuôi có được sản phẩm tôm sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cho bản thân, anh còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, tạo việc làm cho người dân địa phương và truyền đạt mô hình sản xuất “xanh và sạch” cho những hộ nuôi tôm lân cận.

Câu 20: Hoạt động nuôi tôm thẻ chân trắng của anh H và gia đình gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế?

- A. Hoạt động sản xuất
- B. Hoạt động phân phối
- C. Hoạt động tiêu dùng
- D. Chủ thể trung gian

Câu 21: Việc anh H đầu tư máy móc thiết bị để nuôi tôm thẻ chân trắng công nghệ cao thể hiện chức năng nào dưới đây của thị trường?

- A. Chức năng thông tin
- B. Chức năng thừa nhận
- C. Chức năng kích thích
- D. Chức năng điều tiết

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 22: Đọc đoạn thông tin sau:

Những ngày đầu bắt tay vào chăn nuôi dê, do chưa nắm bắt được kĩ thuật nên anh H gặp rất nhiều khó khăn. Không nản chí, anh tự sưu tầm tài liệu, tìm hiểu cách phòng và điều trị các chứng bệnh trên đàn dê. Được sự hỗ trợ của Ngân hàng chính sách xã hội với số tiền vốn trên 100 triệu đồng, anh H đã mạnh dạn tái đàn. Trong quá trình chăn dê, anh H đã chú trọng nhập các nguyên liệu sạch để giúp cho chất lượng thịt dê tốt nhất. Hiện nay đàn dê của gia đình anh H đã phát triển gần 1000 con. Nhận thấy nhu cầu về việc sử dụng các sản phẩm thịt dê ngày càng tăng cao, để có đầu ra ổn định cho sản phẩm anh H đã kết nối với các nhà

hàng và các khu du lịch để quảng bá và giới thiệu sản phẩm nhờ đó thương hiệu thịt dê do anh H xây dựng ngày càng được mọi người đón nhận, qua đó góp phần mang lại thu nhập ổn định, tạo nhiều việc làm cho người dân.

a, Anh H vừa là chủ thể sản xuất, vừa là chủ thể tiêu dùng.

b, Hoạt động hỗ trợ của ngân hàng chính sách xã hội **không** thể hiện vai trò của ngân sách nhà nước.

c, Anh H đã vận dụng đúng chức năng thông tin của thị trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

d, Việc hỗ trợ từ ngân hàng chính sách xã hội cho anh H gây ra mất bình đẳng giữa các chủ thể sản xuất, kinh doanh.

Câu 23: Đọc đoạn thông tin sau:

Tại miền Bắc, giá lợn hơi ngày 16/5/2021 ổn định hơn so với mức giá cuối tuần trước và dao động trong khoảng từ 64.000 đồng/kg đến 69.000 đồng/kg. Cụ thể tại các tỉnh Yên Bái, Nam Định, Hà Nam, Vĩnh Phúc và Ninh Bình, giá thịt lợn hơi được thu mua chung mức 69.000 đồng/kg. Tỉnh Lào Cai tiếp tục giữ mức giá 64.000 đồng/kg. Đây cũng là mức giao dịch thấp nhất thời điểm hiện tại ở miền Bắc. Trước nguy cơ mất cân đối cung cầu cũng như gây khó khăn cho người chăn nuôi, Nhà nước đã ban hành một loạt chính sách bình ổn giá như trợ giá bán, giảm thuế nhập khẩu thức ăn chăn nuôi, khoan nợ, giãn nợ để người chăn nuôi có điều kiện tái đàn. Đồng thời cục chăn nuôi đã chủ động khuyến cáo người chăn nuôi thận trọng trong việc tăng đàn trong thời gian tới nhằm đảm bảo cân bằng cung cầu tránh ồ ạt tái đàn sẽ gây hậu quả xấu sau này.

a, Mức giá 69.000 đồng là mức giá cả thị trường thời điểm ngày 16/5/2021.

b, Việc giảm thuế nhập khẩu thức ăn là thể hiện đặc điểm không hoàn trả trực tiếp của ngân sách nhà nước.

c, Thông qua việc khuyến cáo của cơ quan chức năng đối với người dân đã thể hiện chức năng quản lý nền kinh tế của chủ thể nhà nước.

d, Chỉ có chủ thể sản xuất mới quan tâm đến giá cả thị trường.

Câu 24: Đọc đoạn thông tin sau:

Công ty T có chiến lược đưa sản phẩm sữa tươi Việt Nam ra thị trường quốc tế. Đến nay sản phẩm đã có mặt tại hơn 35 quốc gia. Bên cạnh đó, công ty còn thực hiện mở các nhà máy mới và mua các nhà máy, trang trại tại Mỹ, New Zealand, Balan,... nhằm mở rộng mạng lưới sản xuất, thị trường, đa dạng nguồn nguyên liệu. Với chiến lược đầu tư bài bản, công nghệ hiện đại, đội ngũ lao động chất lượng cao, chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo. Đặc biệt trong những năm gần đây, công ty nhận được sự hỗ trợ to lớn của nhà nước với chính sách về thị trường, thuế và tài chính. Đây là động lực để công ty T đang tiên phong thực hiện giấc mơ vươn xa thế giới của sữa Việt.

a, Công ty T vừa là chủ thể sản xuất vừa là chủ thể phân phối.

b, Công ty T chuyên cung cấp sữa cho thị trường quốc tế là phù hợp.

c, Quá trình đầu tư công nghệ hiện đại, đội ngũ chất lượng cao là phù hợp với chức năng kích thích lực lượng sản xuất phát triển của thị trường.

d, Nhân tố quyết định sự lớn mạnh của công ty là do có sự hỗ trợ của ngân sách nhà nước.

Câu 25: Đọc đoạn thông tin sau:

Qua khảo sát các chợ truyền thống như Hô mê Đức Viên, Mùng 8/3, Trại Găng, Kim Liên, Nguyễn Công Trứ, Thành Công, Hàng Bè,... thấy giá các loại rau xanh, củ quả đều tăng giá mạnh, như bắp cải tăng từ 7000- 15000 đồng/kg; cải xoong từ 10000-15000 đồng/ mớ; khoai tây từ 10000-17000 đồng/kg. Xăng tăng giá khiến thực phẩm hàng hóa cũng tăng. Giá cả tăng khiến các bà nội trợ cũng phải đau đầu tính toán chi li cho từng bữa ăn gia đình, vừa đảm bảo sức khỏe, vừa hợp túi tiền.

a, Giá xăng tăng là nguyên nhân làm cho giá cả thị trường một số loại hàng hóa biến động.

b, Chủ thể tiêu dùng cần điều chỉnh thói quen tiêu dùng để phù hợp với biến động giá cả thị trường.

c, Hoạt động phân phối chưa làm tốt vai trò và nhiệm vụ của mình trong việc điều tiết giá cả thị trường.

d, Giảm thuế đối với mặt hàng xăng dầu là biện pháp phù hợp sẽ vừa tác động tới ngân sách nhà nước vừa tác động hiệu quả tới giá cả thị trường.

----- **HẾT** -----